



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**  
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

## **CHƯƠNG 2:**

# **HÀNG HOÁ, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG**

Giảng viên: Phan Yến Trang  
[trang.phanyen@hust.edu.vn](mailto:trang.phanyen@hust.edu.vn)

# 3. Tiền tệ

## 3.1. Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành tiền tệ trong lịch sử

### Câu hỏi đặt ra:

“Tại sao trong lịch sử, con người lại phát minh ra một thứ gọi là TIỀN???”

### Câu trả lời:

⇒ Vì cần phải có một hình thái làm **đơn vị đo lường giá trị** của các hàng hóa khi trao đổi trên thị trường

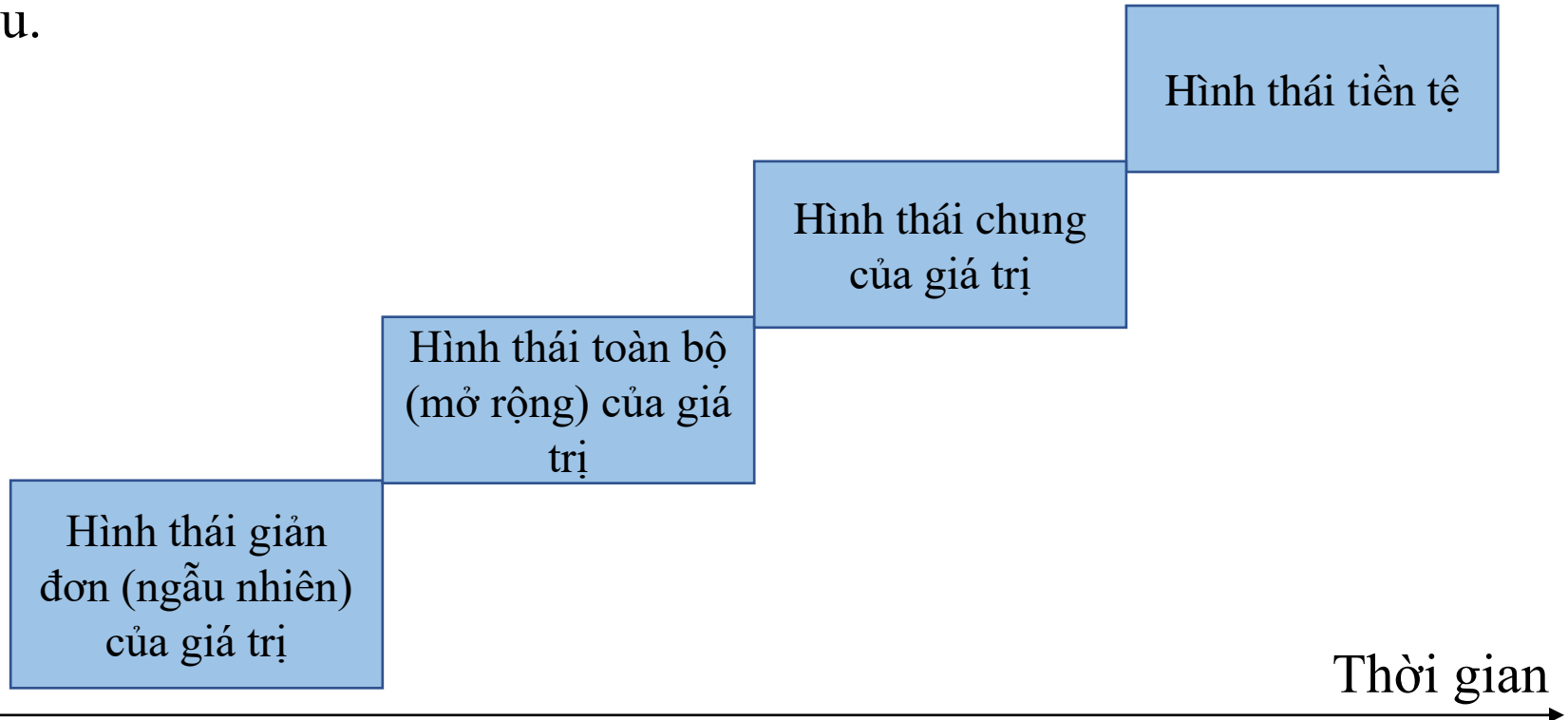
⇒ Trong lịch sử, nhân loại phát kiến các hình thái đo lường giá trị khác nhau, đi từ **hình thái giản đơn của giá trị** đến hình thái tiến bộ nhất là **hình thái tiền tệ**

# 3. Tiền tệ

## 3.1. Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành tiền tệ trong lịch sử

### Câu hỏi đặt ra:

**Kết luận:** Trong tiến trình lịch sử, nhân loại phát kiến các hình thái đo lường giá trị hàng hóa, trải qua 04 hình thái, cuối cùng xác định tiền tệ là hình thái tối ưu.



# 3. Tiền tệ

## 3.2. Bốn hình thái đo lường giá trị

### ❖ *Hình thái giản đơn (ngẫu nhiên) của giá trị*

- **Khái niệm:** Là hình thái đo lường giá trị dựa trên sự trao đổi đơn nhất 01 hàng hóa này lấy 01 hàng hóa khác.

⇒ Như vậy, tự thân mỗi hàng hóa không thể nói lên giá trị của mình

⇒ Cần phải có 01 hàng hóa khác đóng vai trò làm vật ngang giá

Ví dụ: 1 cái rìu  $\longleftrightarrow$  10 kg thóc  $\Rightarrow$  thóc là VNG đo lường giá trị cái rìu

- **Đặc điểm:** + Dựa trên trao đổi trực tiếp Hàng đổi Hàng

+ Tỷ lệ trao đổi và hành vi trao đổi diễn ra ngẫu nhiên

# 3. Tiền tệ

## 3.2. Bốn hình thái đo lường giá trị

### ❖ *Hình thái toàn bộ (mở rộng) của giá trị*

- **Khái niệm:** Là hình thái đo lường giá trị dựa trên sự trao đổi thường xuyên 01 loại hàng hóa này lấy nhiều loại hàng hóa khác

Ví dụ: 1 cái rìu  $\longleftrightarrow$  10 kg thóc  
2 con gà  
3 m vải  
0,2 gram vàng...

Vật ngang giá  
của rìu được mở  
rộng ra nhiều  
thứ khác nhau

- **Đặc điểm:** + Dựa trên trao đổi trực tiếp Hàng đổi Hàng:  $H - H'$

+ Mỗi hàng hóa lại có quá nhiều vật ngang giá khác nhau

# 3. Tiền tệ

## 3.2. Bốn hình thái đo lường giá trị

### ❖ *Hình thái chung của giá trị*

- *Khái niệm*: Là hình thái đo lường giá trị dựa trên việc cộng đồng đã chọn 01 hàng hóa làm vật ngang giá chung cho mọi hàng hóa khác

Ví dụ: 10 cái rìu  $\longleftrightarrow$  01 vỏ sò  
200 kg thóc  
50 con gà  
30 mét vải

01 vật ngang giá chung

- *Đặc điểm*: + Dựa trên trao đổi qua trung gian là vật ngang giá chung:

$$H - \text{VNG chung} - H'$$

+ Mỗi cộng đồng lại có vật ngang giá chung khác nhau

# 3. Tiền tệ

## 3.2. Bốn hình thái đo lường giá trị

### ❖ *Hình thái tiền tệ*

- **Khái niệm:** Là hình thái đo lường giá trị dựa trên việc toàn xã hội thống nhất chọn 01 hàng hóa đặc biệt làm vật ngang giá duy nhất cho mọi hàng hóa khác
- **Bản chất tiền tệ:**
  - + Là hàng hóa đặc biệt
  - + Được xã hội chọn làm vật ngang giá duy nhất
  - + Dùng để đo lường giá trị của mọi hàng hóa và phương tiện trao đổi

# 3. Tiền tệ

## 3.2. Bốn hình thái đo lường giá trị

### ❖ *Hình thái tiền tệ*

⇒ Lịch sử nhân loại cho thấy: con người lựa chọn thứ hàng hóa đặc biệt làm tiền tệ chính là: VÀNG, BẠC



⇒ Vì giá trị kinh tế cao và giá trị sử dụng đa dạng, hữu ích

+ GTSD đa dạng: thuộc tính tự nhiên bền vững với thời gian, có thể dát mỏng và đúc thành thỏi... Làm đồ trang sức, linh kiện điện tử,...

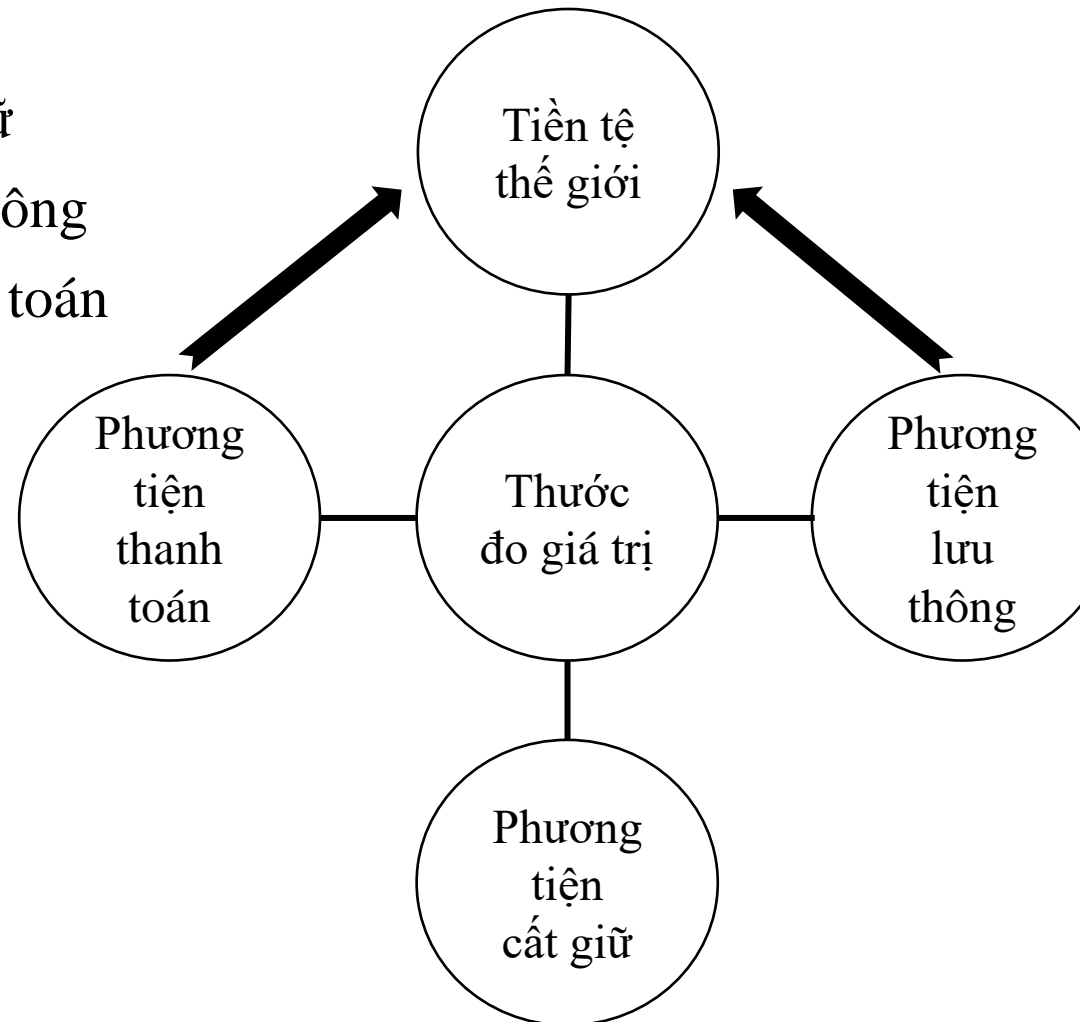
+ Giá trị kinh tế cao: hao phí của nhà sản xuất kết tinh trong hàng hóa vàng là rất lớn: khai thác, tìm kiếm, chế tác,... Vàng trong tự nhiên là hữu hạn



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

- ❖ Chức năng thước đo giá trị
- ❖ Chức năng phương tiện cất trữ
- ❖ Chức năng phương tiện lưu thông
- ❖ Chức năng phương tiện thanh toán
- ❖ Chức năng tiền tệ thế giới




# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ *Chức năng thước đo giá trị:*

- **Khái niệm:** Là chức năng gốc, gắn liền với sự ra đời của tiền tệ
  - **Mô tả chức năng:** Chức năng này thể hiện ở việc xã hội dùng tiền tệ để làm đơn vị đo lường giá trị của mọi hàng hoá
  - **Chú ý:** Mọi loại tiền của Nhà nước phát hành đều bị mất giá do lạm phát, nên không phải là đơn vị đo lường ổn định
- => Khi đo lường, so sánh là giá trị tài sản giữa các thời kỳ dài hạn, cần quy đổi đơn vị là VÀNG, BẠC



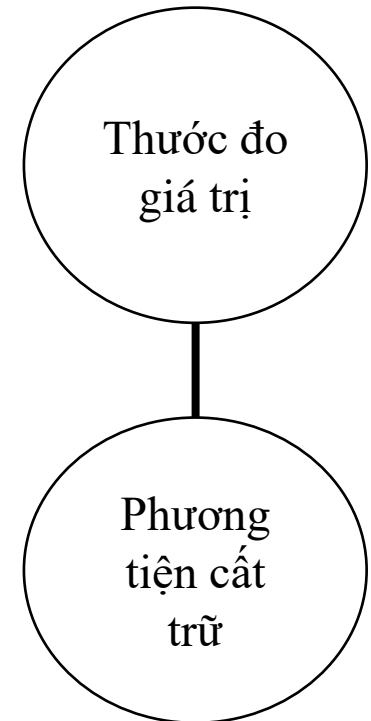
Thước đo  
giá trị

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng phương tiện cất trữ

- **Mô tả chức năng:** Chức năng này thể hiện ở việc đưa tiền ra khỏi lưu thông và cho vào dự trữ, nhằm duy trì giá trị tài sản
  - **Chú ý:** Mọi loại tiền của Nhà nước phát hành đều bị mất giá bởi lạm phát
- => Tiền dùng để cất trữ thì phải là VÀNG, BẠC



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

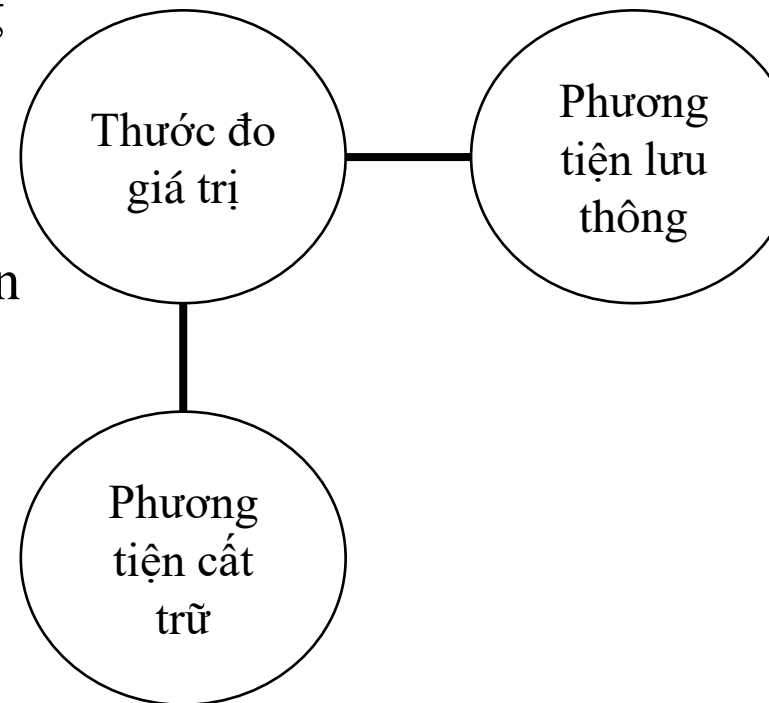
### ❖ Chức năng phương tiện lưu thông

- **Mô tả chức năng:** Chức năng này thể hiện ở việc xã hội dùng tiền tệ làm phương tiện trung gian trao đổi

$H - \text{Tiền tệ} - H'$

- **Chú ý:** Tiền tệ chỉ là phương tiện trung gian trao đổi nên việc sử dụng vàng bạc thì:

- + Lãng phí
- + Bất tiện
- + Nhà nước khó kiểm soát nền kinh tế



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ *Chức năng phương tiện lưu thông*

=> **Câu hỏi đặt ra là làm thế nào để ?:**

+ Xã hội có phương tiện trao đổi thuận tiện hơn và bớt lãng phí hơn dùng vàng

+ Đồng thời, Nhà nước có thể kiểm soát nền kinh tế thuận tiện hơn

=> **Câu trả lời:** Giải pháp sẽ là phát hành một loại chứng chỉ của Nhà nước để dùng thay cho vàng bạc thật trong lưu thông

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ *Chức năng phương tiện lưu thông*

- **Tiền chứng chỉ** (tiền pháp định, tiền phù hiệu):

+ Là một hình thái chứng chỉ có giá trị (không phải của cải có giá trị thực)

+ Do nhà nước phát hành

+ Để dùng trong lưu thông thay cho vàng bạc

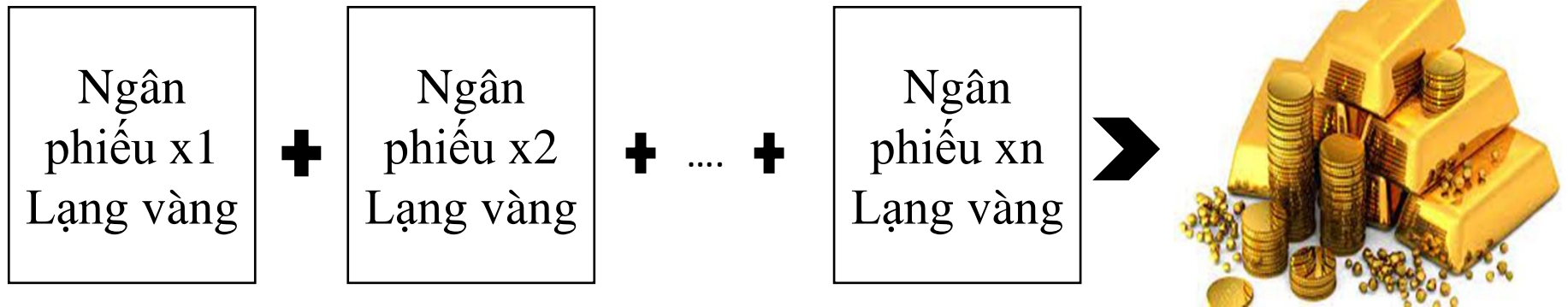
=> Loại tiền chứng chỉ đầu tiên từ Ngân phiếu vàng, còn gọi là Ngân lượng, vẫn là chế độ bản vị **vàng**

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng phương tiện lưu thông

=> **Câu hỏi đặt ra:** Nền sản xuất hàng hoá càng phát triển, nhu cầu tiền tệ cho lưu thông càng lớn. Nếu cứ phát hành Ngân phiếu vàng, sẽ làm cho tổng mệnh giá vượt quá số lượng vàng thực tế. Nhà nước sẽ giải quyết vấn đề này như thế nào?



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng phương tiện lưu thông

⇒ Câu trả lời: Giải pháp là Nhà nước phát hành loại tiền chứng chỉ, không theo bản vị vàng

⇒ Đơn vị tiền tệ do con người đặt ra, không tồn tại như một vật chất cụ thể





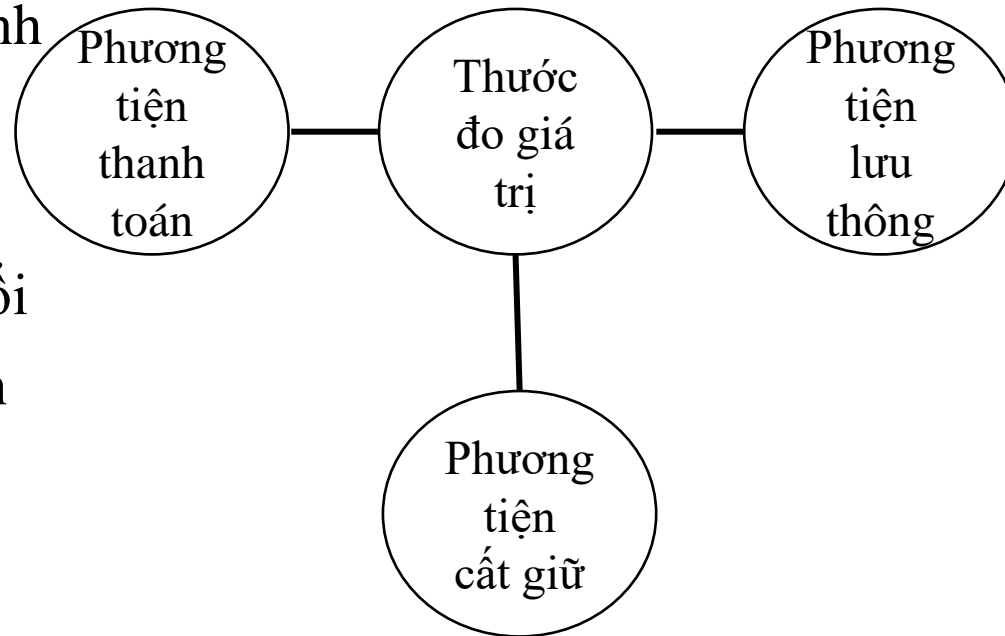
# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng phương tiện thanh toán

- **Mô tả chức năng:** Chức năng này thể hiện ở việc con người sử dụng tiền để chi trả trực tiếp cho các nghĩa vụ kinh tế của mình, thay cho việc trao đổi hiện vật

- **Chú ý:** Dùng tiền thay cho trao đổi hiện vật dẫn tới khả năng thanh toán trả chậm, mua bán chịu.



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

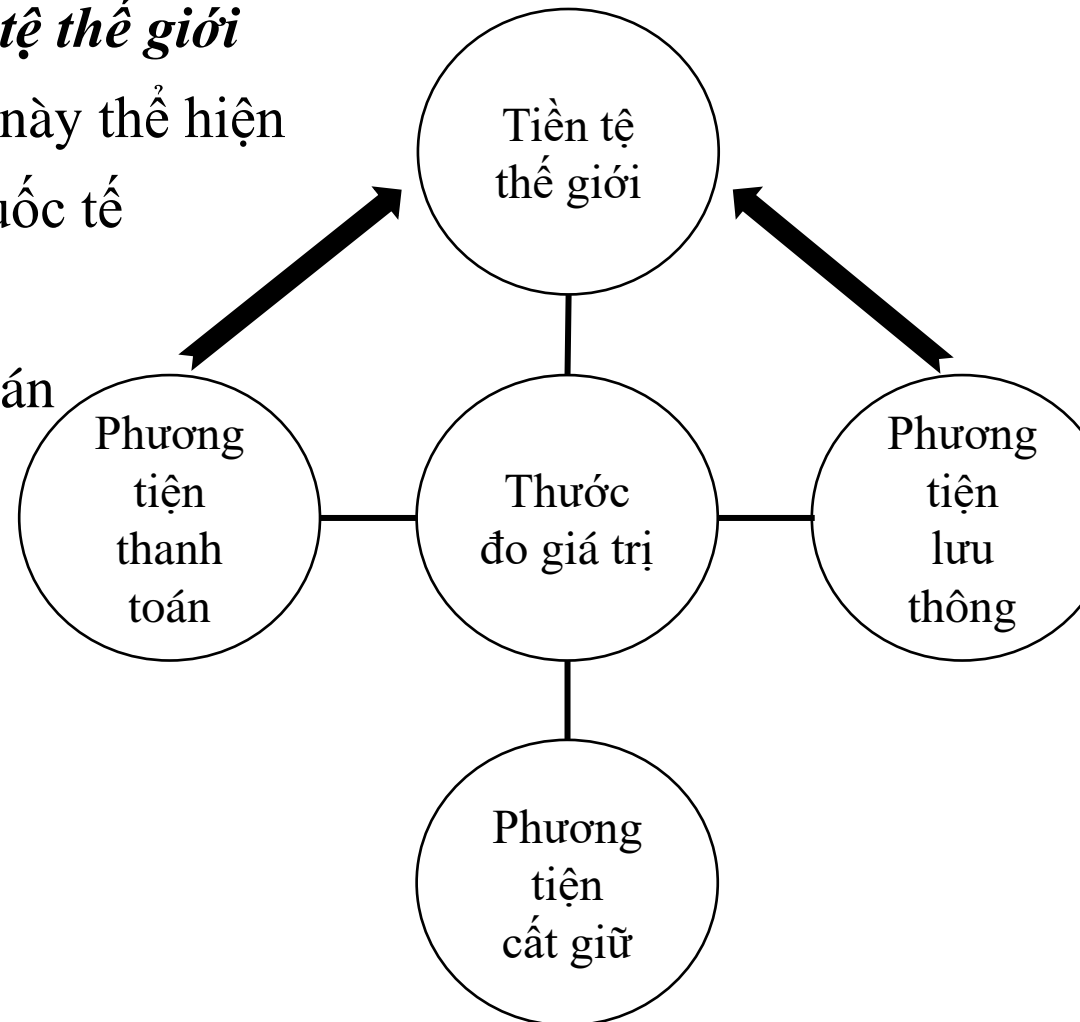
### ❖ Chức năng phương tiện tiền tệ thế giới

- **Mô tả chức năng:** Chức năng này thể hiện ở việc dùng tiền để thanh toán quốc tế

- **Chú ý:**

+ Đến thế kỷ 19, tiền để thanh toán quốc tế vẫn phải là vàng bạc.

+ Hiện nay, dùng hệ thống tỷ giá hối đoái quy đổi các đồng tiền để thanh toán quốc tế.



# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ *Chức năng tiền tệ thế giới*

- **Tác dụng:** Ngày nay, việc sử dụng hệ thống tỷ giá hối đoái để thực hiện chức năng tiền tệ thế giới có tác dụng:
    - + Kích thích thương mại quốc tế phát triển vì thanh toán thuận tiện
    - + Điều tiết kinh tế vĩ mô thông qua điều chỉnh tỷ giá hối đoái
- (Tỷ giá hối đoái của đồng A so với đồng B là lượng tiền B cần thiết để mua 1 đồng A)

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng tiền tệ thế giới

**VD:** 1 USD = 23000 VND

Thì  $e_{USD/VND} = 23.000$  ;  $e_{VND/USD} = 1/23.000$

Chuyển thành: 1 USD = 25.000 VND

Thì  $e_{USD/VND}$  tăng và  $e_{VND/USD}$  giảm

### Tỷ giá giảm thì:

+ Giá hàng xuất khẩu giảm  $\Rightarrow$  Xuất khẩu tăng  $\Rightarrow$  SX tăng trưởng

+ Giá hàng nhập khẩu tăng  $\Rightarrow$  Nhập khẩu giảm  $\Rightarrow$  SX tăng trưởng

### Tỷ giá tăng thì:

+ Giá hàng xuất khẩu tăng  $\Rightarrow$  Xuất khẩu giảm  $\Rightarrow$  SX suy thoái

+ Giá hàng nhập khẩu giảm  $\Rightarrow$  Nhập khẩu tăng  $\Rightarrow$  SX suy thoái

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

### ❖ Chức năng tiền tệ thế giới

	Ban đầu 1 USD quy đổi 23.000 VND	Về sau 1 USD đổi 25.000 VND
Hàng VN có giá xuất sang Mỹ là 2.300.000 VND	Giá xuất khẩu tương đương là 100 USD	Giá xuất khẩu tương đương là 92 USD
Hàng Mỹ có giá 20 USD nhập khẩu vào Việt Nam	Giá tại VN tương đương 460.000 VND	Giá tại VN tương đương 500.000 VND

# 3. Tiền tệ

## Một số điều cần lưu ý:

- Trong lịch sử, tiền tệ ra đời vì con người tìm kiếm 01 công cụ đo lường giá trị.
- Bản chất tiền là hàng hoá đặc biệt mà cả lịch sử nhân loại chọn làm vật ngang giá.
- Nhân loại chọn vàng bạc là tiền, nhưng vàng bạc không đủ dùng cho lưu thông nên giải pháp là Nhà nước sẽ phát hành tiền chứng chỉ (thường in trên giấy).
- Tiền chứng chỉ thuận tiện cho lưu thông, nhưng tiền cất trữ phải là vàng bạc
- Chức năng tiền tệ thế giới ngày càng phát triển với hệ thống tỷ giá hối đoái từ đó tạo nên khả năng điều tiết kinh tế vĩ mô thông qua điều chỉnh tỷ giá.

# 3. Tiền tệ

## 3.3. Các chức năng cơ bản của tiền tệ

Ra đời Tiền tệ (bản chất là Vàng)
<ul style="list-style-type: none"><li>- <u>Nguyên nhân</u>: Do sự trao đổi hàng hoá, cần một thang đo giá trị cho các hàng hoá</li><li>- <u>Kết quả</u>: Xã hội đã tín nhiệm, chọn một hàng hoá làm vật ngang giá duy nhất duy nhất, vật chuẩn đo lường giá trị.</li></ul>

Ra đời tiền chứng chỉ (dựa trên chế độ bản vị Vàng)
<ul style="list-style-type: none"><li>- <u>Nguyên nhân</u>: Do sử dụng vàng bạc trong lưu thông gây lãng phí, bất tiện. Đồng thời, Nhà nước khó kiểm soát</li><li>- <u>Kết quả</u>: Nhà nước phát hành một loại chứng chỉ của giá trị để dùng thay cho Vàng Bạc trong lưu thông</li></ul>

Ra đời đơn vị tiền tệ phi vật chất (xoá bỏ chế độ bản vị Vàng)
<ul style="list-style-type: none"><li>- <u>Nguyên nhân</u>: Do việc phát hành ngân phiếu Vàng dẫn đến nguy cơ: Tổng mệnh giá vàng trên ngân phiếu phát ra sẽ lớn hơn lượng Vàng có thật</li><li>- <u>Kết quả</u>: Nhà nước chuyển sang dùng loại đơn vị tiền tệ phi vật chất</li></ul>



**HUST**

# KẾT THÚC

## BÀI GIẢNG VỀ TIỀN TỆ

